

Số: 275/ CV-MNBA
V/v mời tham gia chào giá cung cấp nguyên,
nhiên vật liệu phục vụ hoạt động Bán trú tại
Trường Mầm non Bắc An
năm học 2025 - 2026

P. Nguyễn Trãi, ngày 20 tháng 8 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Kính gửi: Các công ty, đơn vị cung cấp nguyên, nhiên vật liệu phục vụ hoạt động bán trú.

Trước tiên, Trường Mầm non Bắc An xin gửi đến Quý đơn vị lời chào trân trọng!

Hiện tại, Trường Mầm non Bắc An đang tiến hành lựa chọn đơn vị cung cấp nguyên, nhiên vật liệu phục vụ hoạt động bán trú tại trường Mầm non Bắc An năm học 2025 - 2026.

Trường Mầm non Bắc An kính mời Quý đơn vị tham gia chào giá cung cấp dịch vụ nêu trên.

(Chi tiết danh mục dịch vụ cung cấp, các yêu cầu về dịch vụ, thực phẩm tại Phụ lục kèm theo).

Quý đơn vị tham gia chào giá đề nghị cung cấp 01 bộ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu tại Phụ lục gửi kèm văn bản này. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ chào giá cụ thể như sau:

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Trường Mầm non Bắc An, có địa chỉ tại: Tổ dân phố Mệnh Trường, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng.

- Thời gian nhận hồ sơ chậm nhất trước: 17h00 ngày 22/8/2025.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỜNG MẦM NON BẮC AN
HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Nhung

PHẠM VI, NỘI DUNG YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ

(Kèm theo Công văn số 275 /CV-MNBA ngày 20 /8/2025)

1. Phạm vi cung cấp:

Cung cấp nguyên, nhiên vật liệu phục vụ hoạt động bán trú năm học 2025-2026 như sau:

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 09 tháng
- Số lượng hồ sơ cần nộp: 01 bản sao công chứng

2. Các yêu cầu về cung cấp dịch vụ:

2.1) Hồ sơ tài liệu cung cấp kèm theo:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cấp (01 bản sao công chứng). Trong đó phải có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dịch vụ cung cấp;

- Giấy chứng nhận đơn vị đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm (01 bản sao công chứng);

- Văn bản cam kết hạch toán độc lập;

- Văn bản cam kết không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

- Cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật và các cơ quan chức năng về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với sản phẩm do mình cung cấp;

2.2) Các yêu cầu chung:

Đơn vị cung cấp phải có cam kết thực hiện tất cả các yêu cầu sau:

➤ Tiêu chuẩn chất lượng:

- Giá chào phải là giá trọn gói, đã bao gồm các loại thuế, phí và chi phí vận chuyển đến địa điểm của nhà trường.

- Hàng hóa, thực phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn, không sử dụng hóa chất độc hại để bảo quản, không vi phạm quy định về VSATTP cụ thể như sau:

+ Gạo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và phải được nhập từ các đơn vị có chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm.



+ Thịt các loại và các thực phẩm từ động vật: Phải đáp ứng yêu cầu chung và được thực hiện nghiêm ngặt về bảo quản, chế biến, đóng gói.

+ Rau các loại và các thực phẩm từ thực vật: Phải đáp ứng yêu cầu chung và được thực hiện nghiêm ngặt về không sử dụng thuốc bị nghiêm cấm về trồng trọt; thực hiện đúng các quy định về bảo quản, chế biến, đóng gói.

- Nếu thực phẩm không đảm bảo chất lượng, Nhà trường sẽ trả lại hàng, Nhà cung cấp phải đổi trả hàng ngay trong vòng 1h sau khi nhận được thông báo bằng điện thoại.

- Đơn vị cung cấp phải có phương thức vận chuyển, bảo quản phù hợp, đảm bảo yêu cầu vệ sinh thực phẩm.

- Trường hợp hủy hàng: Do yếu tố khách quan, bất khả kháng. Nhà trường sẽ báo giảm hoặc hủy đơn hàng đã đặt, đơn vị cung cấp phải phối hợp hỗ trợ.

➤ **Đơn giá, phương thức thanh toán:**

- Đơn giá: Đơn giá cố định.

- Phương thức thanh toán:

+ Thanh toán định kỳ 01 tháng/01 lần, nhà trường sẽ thanh toán cho đơn vị cung cấp trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán của đơn vị cung cấp.

Vào ngày cuối cùng của tháng hoặc trong tuần 1 của tháng sau liền kề, căn cứ trên khối lượng hàng hoá đã cung cấp trong tháng, hai bên sẽ thống nhất và lập Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành trong tháng làm cơ sở để thanh toán.

+ Hồ sơ thanh toán bao gồm: Biên bản giao nhận; Bảng tổng hợp khối lượng; Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành; Hóa đơn tài chính hợp lệ.

+ Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.



PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Đính kèm theo công văn số 275/CV-MNBA ngày 20 tháng 8 năm 2025 của trường Mầm non Bắc An)

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	DVT	Số lượng dự kiến/ 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng
I. Gia vị, đồ khô, đồ hộp các loại						
1	Dầu ăn Neptune	5lit/ Can, hàng có địa chỉ nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đảm bảo VSATTP	lit	15	9	135
2	Dầu ăn Neptune	Can 2 lit	1 lit/chai	2	9	18
3	Nước mắm Cát Hải		lit	9	9	81
4	Nước cốt dừa wonderfarm	Hàng đảm bảo VSATTP	lọ	4	9	36
5	Hạt nêm Chín Su	1.9 Kg/túi, hàng có địa chỉ nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đảm bảo VSATTP.	kg	20	9	180
6	Muối hạt to	1 Kg/túi	Túi	10	9	90
7	Bột canh i-ốt Vifon	900gram/túi hàng có địa chỉ nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đảm bảo VSATTP.	Kg	3	9	27
8	Hạt sen	Hạt đều, khô, không đen, không ẩm mốc, đảm bảo VSATTP	Kg	3	6	18
9	Hạt nêm Knorr Thịt kho tàu	28g/gói, hàng có địa chỉ nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đảm bảo VSATTP	Gói	12	9	108
10	Bánh đa trắng (Mỳ gạo)	Hàng có địa chỉ nơi sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đảm bảo VSATTP	Kg	80	9	720
II. Rau củ, quả các loại						
1	Dầu trắng	Trắng tự nhiên, thơm, béo ngậy, không chất phụ gia	Kg	25	9	225
2	Rau ngót		Kg	27	9	243
3	Rau cải ngọt		Kg	35	9	315

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	DVT	Số lượng dự kiến/ 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng
4	Rau mùng tơi	Hàng tươi, ngon, không bị dập nát, không sâu, không có lá úa, lá già, không có tạp chất, không biến đổi gen, không có chất kích thích, chất bảo quản, thu hoạch đúng thời vụ	Kg	55	9	495
5	Rau dlay		Kg	8	6	48
6	Bí xanh ruột xanh		Kg	55	9	495
7	Su hào		Kg	50	6	300
8	Bí đỏ		Kg	32	9	288
9	Bắp cải		Kg	38	6	228
10	Khoai tây		Kg	16	6	96
11	Cải thảo		Kg	30	6	180
12	Su su		Kg	5	6	30
13	Cà rốt		Kg	30	9	270
14	Cà chua		Kg	40	9	360
15	Giống		Kg	3	9	27
16	Bầu		Kg	40	6	240
17	Hành khô		Kg	2	9	18
18	Hành lá		Kg	19	9	171
19	Hành Tây		Kg	44	9	396
20	Chuối tiêu	100-120 gam/quả, tươi ngon, không hỏng, dập nát đảm bảo VSATTP	Kg	10	9	90
21	Dưa hấu	Khoảng 2-3 kg/ quả, không sâu, không hỏng, không dập nát đảm bảo VSATTP	Kg	15	9	135
22	Xoài chín		Kg	12	9	108
23	Thanh long		Kg	13	9	117
24	Dưa vàng		Kg	7	9	63
25	Khoai lang	Củ không hà, dập nát	Kg	6	6	36

III. Gạo, đồ các loại

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	BVT	Số lượng dự kiến/ 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng
1	Gạo BC	Hạt gạo rộng, đều, không đóm, gảy, mốc, đảm bảo VSATTP	Kg	600	9	5.400
2	Gạo nếp cái hoa vàng			40	6	240
3	Đỗ xanh tách vỏ loại 1	Hạt đều, không mốc, ẩm mốc đảm bảo VSATTP	Kg	15	6	90

IV. Thịt gia súc, gia cầm

1	Trứng vịt	Trứng sạch, tươi mới, không có mùi lạ, vỏ tròn, không bị méo mó, lòng trắng trong, không bị loãng quá, lòng đỏ có màu đặc trưng, không bị loãng	Kg	50	9	450
2	Trứng cút		Kg	15	9	135
3	Thịt bò loại 1	Lọc sạch, không gân, thịt tươi mới, bề mặt sạch, không dính lông và tạp chất lạ, có độ đàn hồi, ấn ngón tay vào thịt không để lại dấu ấn trên bề mặt thịt khi bỏ tay ra, có màu đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ	Kg	13	9	117
4	Thịt lợn thân	Thịt tươi, mới, bề mặt khô, sạch, không dính lông và tạp chất lạ, đảm bảo VSATTP	Kg	5	6	30
5	Thịt lợn vai sản bò bì		Kg	190	9	1.710
6	Xương ba	thịt trên xương tươi, nước luộc thịt trong, đảm bảo VSATTP	Kg	70	9	630
7	Thịt nạc bò chân, cổ, cánh	Là sạch, bỏ nội tạng, bỏ đầu, chân, cổ, cánh thịt tươi sống được lấy từ gia cầm nuôi, sống khỏe mạnh đảm bảo vệ sinh ATTP	Kg	55	9	495
8	Thịt gà bỏ chân, cổ, cánh		Kg	70	9	630

V. Thủy hải sản các loại

1	Cá rô phi làm sạch	1kg - 2kg/ con, Là sạch hàng tươi, dùng chung loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ	Kg	30	6	180
2	Hến		Kg	32	9	288
3	Trai	Hàng đều con tươi sống, dùng chung loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ, đảm bảo VSATTP	Kg	40	6	240
4	Ngao		Kg	50	9	450
5	Tôm biển	60 - 80 Con/kg Hàng tươi sống, dùng chung loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ, đảm bảo VSATTP	Kg	30	9	270

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	DVT	Số lượng dự kiến/ 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng
6	Cua đồng	Cua nguyên con chưa sơ chế hàng tươi sống, đúng chủng loại, không có mùi lạ, đảm bảo VSATTP	Kg	27	9	243
7	Tép đồng	Hàng tươi sống, đúng chủng loại yêu cầu, không có dịch nhớt, không có mùi lạ	Kg	3	9	27

P. Nguyễn Trãi, ngày 20 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI TÔNG HỢP

Handwritten signature

Hoàng Thị Thủy

